

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Văn phòng UBND tỉnh Phú Thọ
- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Mua xe ô tô phục vụ công tác
- Dự toán: Mua xe ô tô phục vụ công tác của Văn phòng UBND tỉnh.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Địa điểm thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh Phú Thọ

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Yêu cầu về chất lượng: Các sản phẩm nhà thầu cung cấp phải là chính hãng, mới 100%, chưa qua sử dụng và có nguồn gốc, xuất xứ, năm sản xuất rõ ràng, đúng chủng loại và các yêu cầu kỹ thuật như trong E-HSMT và sản xuất từ năm 2023 trở đi;

- Yêu cầu về phạm vi cung cấp: Hàng hoá được cung cấp phải đủ về số lượng, đúng về chủng loại,

- Yêu cầu về lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, bàn giao đến địa điểm của chủ đầu tư . Trong quá trình thực hiện công việc liên quan gói thầu, phải theo hướng dẫn, khuyến cáo và đáp ứng yêu kỹ thuật của Nhà sản xuất. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc cung cấp, vận chuyển hàng hóa do nhà thầu chi trả.

- Yêu cầu về thời gian bảo hành: Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành

hàng hóa. Thời gian bảo hành tất cả các sản phẩm nhà thầu cung cấp phải đáp ứng thời gian yêu cầu về bảo được quy định tại Chương V E-HSMT tính từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Có đội ngũ kỹ thuật hỗ trợ triển khai và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng.

- Cam kết trong thời gian bảo hành nếu thiết bị hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%.

- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc khi sử dụng không đạt yêu cầu chuyên môn mà nguyên nhân không phải do lỗi bên mời thầu.

- Nhà thầu phải có đầy đủ chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, cung cấp giấy chứng nhận xuất xưởng (đối với sản phẩm sản xuất trong nước), giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ và chứng nhận chất lượng (CO/CQ) nếu sản phẩm là hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng.

- ***Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và chất lượng của hàng hóa***

- * Nếu là xe nhập khẩu:***

- + Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý được ủy quyền bán hàng hóa hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác của nhà sản xuất/đại lý được ủy quyền bán hàng hóa hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (còn hiệu lực).

- + Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa (catalogue sản phẩm hoặc bảng thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu có xác nhận của nhà sản xuất/đơn vị nhập khẩu trực tiếp hoặc liên kết tải về catalogue/bảng thông số kỹ thuật từ trang web chính thức của nhà sản xuất/đơn vị nhập khẩu trực tiếp có đầy đủ thông tin hàng hóa chào thầu (thông số kỹ thuật, model, hàng sản xuất, xuất xứ) và dịch vụ liên quan theo yêu cầu của E-HSMT.

- + Tất cả các thông số kỹ thuật chào thầu phải được thể hiện trên catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật sang tiếng Việt có công chứng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Nhà thầu phải có trách nhiệm bổ sung làm rõ các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của bên mời thầu. Việc làm rõ đảm bảo nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của E-HSMT đã nộp, không làm thay đổi giá dự thầu.

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

- + Giấy chứng nhận chất lượng và an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu.

- * Nếu là xe được sản xuất, lắp ráp trong nước:***

- Bản gốc giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (áp dụng đối với nhà thầu không

phải là đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp);

- Bản chụp được công chứng/chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất lắp ráp xe ô tô do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực (áp dụng đối với nhà thầu là đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp xe);

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

+ Bản gốc giấy kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo mẫu do Cục Đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành;

- Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ do Phòng Thương mại và Công nghiệp hoặc cơ quan có thẩm quyền tại nơi sản xuất cấp, giấy chứng nhận chất lượng do nhà sản xuất cấp;

- Nhà thầu phải cam kết đảm bảo nghĩa vụ bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của hãng sản xuất; có khả năng cung cấp dịch vụ theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; cung cấp linh kiện, phụ tùng chính hãng hoặc Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa tại Chương V: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho chủ đầu tư.

Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành: Tại trung tâm bảo hành trên toàn quốc .

- Nhà thầu cam kết cung cấp màu xe theo yêu cầu của chủ đầu tư khi nhà thầu được lựa chọn.

III. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ CÁC TIÊU CHUẨN		
AN TOÀN & CÔNG NGHỆ	ĐỘNG CƠ	
	Loại động cơ	TSI (Turbo tăng áp và phun nhiên liệu kép)
	Dung tích động cơ (cc)	1.984
	Công suất cực đại (Hp/rpm)	220/4500-6200
	Mô-men xoắn cực đại (Nm/rpm)	350/1500-4400
	Hộp số	Tự động 8 cấp
	VẬN HÀNH	
	Tốc độ tối đa (Km/h)	190

THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ CÁC TIÊU CHUẨN		
➤ Hệ thống kiểm soát hành trình CCS ➤ Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HSA ➤ Hệ thống hỗ trợ xuống dốc HDC ➤ Hệ thống kiểm soát cự ly đỗ xe PDC ➤ Chức năng phanh hỗ trợ đỗ xe ➤ Camera lùi - Chức năng rửa camera lùi ➤ 02 túi khí phía trước ghế người lái và hành khách (túi khí bên phụ có thể khóa tự động) ➤ 02 Túi khí hông (phía trước), 02 túi khí rèm ➤ Dây đai an toàn 3 điểm 7 vị trí ➤ Khóa an toàn cho trẻ em phía sau ➤ Điểm kết nối nối trẻ em ISOFIX ghế phía sau ➤ Cảnh báo thắt dây đai an toàn ➤ Túi sơ cứu và tam giác cảnh báo ➤ Hệ thống cảnh báo chống trộm/cảnh báo trong xe/cảnh báo kéo xe ➤ Hệ thống khóa thông minh(KESSY)	Hệ thống dẫn động	4 bánh toàn thời gian biến thiên 4MOTION
	Thời gian tăng tốc từ 0 – 100 Km/h (Giây)	8.6
	Thể tích thùng nhiên liệu (lít)	74
	KÍCH THƯỚC	
	Kích thước tổng thể DxRxC (mm)	5.097 x 1.990 x 1.777
	Chiều dài cơ sở (mm)	2.978
	Thông số lốp	255/50 R20 109V
	NỘI THẤT	
	➤ Ghế bọc da cao cấp màu Đen hoặc Nâu ➤ Chỉnh điện (trượt, ngả, điều chỉnh độ cao) ghế trước ➤ Chức năng bơm hơi tựa lưng, điều khiển điện ghế lái ➤ Tính năng nhớ vị trí ghế cho ghế lái ➤ Chức năng sưởi ghế trước ➤ Điều hòa 2 vùng nhiệt độ ➤ Chức năng lọc không khí Aircare ➤ Cửa gió đèn 3 hàng ghế ➤ Đèn trang trí ➤ Chức năng cài đặt cá nhân hóa người lái ➤ Gương chiếu hậu trong xe chống chói tự động ➤ Vô lăng đa chức năng, tích hợp nút điều khiển ➤ 02 Đèn đọc sách phía trước ➤ Đèn chiếu sáng khu vực để chân phía trước ➤ Thảm sàn phía trước và sau.	
	TRANG BỊ CAO CẤP	
	➤ Đồng hồ hiển thị thông tin kỹ thuật số đa sắc “Digital Cockpit Pro”, lựa chọn thông số hiển thị ➤ Màn hình cảm ứng giải trí “Discover Media” 8 inch	
	NGOẠI THẤT ➤ Chụp ống xả kép mạ chrome gắn trên cản sau ➤ Lưới tản nhiệt với thanh trang trí mạ chrome ➤ Thanh trang trí mạ chrome các cửa ➤ Thanh trang trí mạ chrome sau xe ➤ Ốp bậc cửa bằng tấm kim loại ➤ Cản trước, sau cùng màu thân xe ➤ Giá nóc màu bạc ➤ Cụm đèn LED phía trước ➤ Đèn chạy ban ngày ➤ Chức năng tự động bật tắt ➤ Chức năng leaving home và coming home ➤ Chức năng mở rộng góc chiếu khi vào cua ➤ Chức năng điều chỉnh khoảng chiếu sáng ➤ Đèn sương mù sau 1 phía ➤ Đèn mở rộng góc chiếu khi rẽ và hỗ trợ thời tiết xấu ➤ Cụm đèn LED phía sau	

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất,

thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

1.3. Các yêu cầu khác

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Bảo quản, thử nghiệm, vận hành thử, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Bảo hành hàng hóa theo hợp đồng;
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng vận hành xe.

b. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và chất lượng của hàng hóa

Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT các tài liệu sau:

* Nếu là xe nhập khẩu:

- Nhà thầu phải cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt.

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

+ Bản gốc hóa đơn thương mại hợp lệ (Invoice).

* Nếu là xe được sản xuất, lắp ráp trong nước:

- Bản chụp được công chứng/chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất lắp ráp xe ô tô do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực (áp dụng đối với nhà thầu là đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp xe);

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

+ Bản gốc hóa đơn thương mại hợp lệ;

+ Bản kê khai danh mục hàng hóa;

+ Bản gốc giấy kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo mẫu do Cục Đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành.

c. Dịch vụ hỗ trợ hàng hóa

Các hồ sơ tài liệu sau đây Nhà thầu phải cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng:

- Hướng dẫn vận hành: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với hàng hóa có thể hiểu biết và vận hành được.

- Hướng dẫn bảo trì: Cung cấp kế hoạch bảo trì và phương pháp bảo trì.

d. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp một số bộ hồ sơ thanh toán gồm:

- + Các tài liệu – văn bản theo quy định.

- + Biên bản kiểm tra chạy thử, nghiệm thu bàn giao.

e. Điều khoản thanh toán:

- Thanh toán theo điều kiện cụ thể của Hợp đồng theo E-HSMT

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư, Bên mời thầu và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi lắp đặt.

- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp được lắp đặt.

- Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, vận hành.

- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

- Chủ đầu tư, bên mời thầu có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng phải được kiểm tra, chạy thử nghiệm và nghiệm thu theo quy định của pháp luật hiện hành.